

TÓM TẮT

Phạm Thị Như Nguyệt – Trường ĐH Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh – tháng 07/2011.

Đề tài: **Khảo sát một số đặc điểm sinh học của nấm *Choanephora cucurbitarum* gây bệnh chết cành ớt**

Giảng viên hướng dẫn : TS. Từ Thị Mỹ Thuận – Bộ môn Bảo vệ thực vật, trường Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh

Đề tài được thực hiện từ tháng 03 / 2011 – 07 / 2011 tại phòng thí nghiệm Bệnh cây, Bộ môn Bảo vệ thực vật, Trường Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh.

Đề tài được tiến hành với các nội dung: khảo sát sinh trưởng phát triển của 4 mẫu phân lập nấm *C. cucurbitarum* trên các loại môi trường khác nhau và ở các mức nhiệt độ khác nhau, đánh giá khả năng gây bệnh của 4 mẫu phân lập nấm này trên ớt và trên các cây khác.

Kết quả thí nghiệm đạt được

Bốn mẫu phân lập nấm *C. cucurbitarum* đều có thể sinh trưởng phát triển trên các môi trường PGA, CMA, PCA, MGA và WA, trong đó mọc nhanh nhất trên môi trường PGA và MGA (90 mm sau 24 giờ sau cấy) và mọc chậm nhất trên môi trường WA.

Bốn mẫu phân lập nấm *C. cucurbitarum* có thể sinh trưởng và phát triển trong khoảng 15 – 35⁰C. Khoảng nhiệt độ thích hợp nhất cho nấm sinh trưởng và phát triển từ 25 – 30⁰C; nấm không thể sinh trưởng và phát triển ở nhiệt độ $\leq 10^0$ C và $\geq 40^0$ C.

Trong điều kiện phòng thí nghiệm, lá của cả 3 giống ớt làm thí nghiệm đều bị hại bởi 4 mẫu phân lập nấm *C. cucurbitarum*. Trong đó lá giống ớt sừng vàng bị hại nặng nhất, lá giống ớt chỉ thiên bị hại nhẹ nhất. Trong 4 mẫu phân lập nấm *C. cucurbitarum*,

mẫu phân lập OT1CG gây hại nặng nhất trên cả 3 giống ớt làm thí nghiệm, tỷ lệ bệnh đạt 100%, chỉ số bệnh từ 80 – 100% ở 24 giờ sau chủng.

Trong điều kiện phòng thí nghiệm, trái của cả 4 giống ớt làm thí nghiệm đều bị hại bởi 4 mẫu phân lập nấm *C. cucurbitarum*. Trong đó, trái giống ớt chỉ thiên và hiểm trắng bị hại nặng, trái ớt sừng vàng trắng và sừng vàng đỏ bị hại nhẹ hơn. Trong 4 mẫu phân lập nấm thì mẫu OT1CG gây hại nặng nhất trên cả 4 giống ớt làm thí nghiệm, tỷ lệ bệnh 100%, chỉ số bệnh 90 – 100%; Mẫu phân lập ĐB3HM gây hại nhẹ nhất, tỷ lệ bệnh 20 – 100%, chỉ số bệnh 16 – 66%.

Trên trái cà tím, mẫu phân lập CT3CC và OT1CG gây ra bệnh với tỷ lệ bệnh và chỉ số bệnh lần lượt là 70%; 50% và 70%; 48%, còn mẫu phân lập M2CC và ĐB3HM không gây bệnh.

Trên lá của các cây cà tím, đậu bắp, mướp và trên trái của cây mướp, đậu bắp cả 4 mẫu phân lập không gây ra bệnh.